

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 190/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H - sinh năm 1980;  
Trú tại: Thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đ - sinh năm 1980;  
Trú tại: Thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: 02 (hai) con chung là Nguyễn Thị Kim T (sinh ngày 27 tháng 3 năm 2000) và Nguyễn Thị Hồng N (sinh ngày 04 tháng 9 năm 2002) đã trưởng thành (đủ 18 tuổi); chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Nguyễn Văn V (sinh ngày 25 tháng 01 năm 2006) cho anh Nguyễn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Anh Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị H, anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị H và anh Đ đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003204 ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm..

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã P (Giấy chứng nhận kết hôn số 29-2002, quyển số 01 ngày 18 tháng 3 năm 2002).
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT; AV

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Vi Nhật Hoàng**